

# CON NGƯỜI MỚI VIỆT NAM:

## VỪA CÁCH MẠNG VỪA KHOA HỌC

**Con người mới Việt Nam: “vừa cách mạng vừa khoa học” - Đó là phẩm chất, đồng thời cũng là năng lực cần phát huy. Để thực hiện được mục tiêu xây dựng đất nước giàu mạnh, chúng ta phải kế thừa những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, thường xuyên đổi mới tư duy, nâng cao trình độ khoa học và công nghệ. Với nội dung chủ đạo này, Đại tướng Võ Nguyên Giáp - nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước, đã có bài viết với tựa đề “Đẩy nhanh việc ứng dụng rộng rãi thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật” đăng trên Tạp chí Hoạt động Khoa học số 10/1986. Thông tin Khoa học và Công nghệ Quảng Bình xin giới thiệu phần III bài viết của Đại tướng đăng gần 20 năm trước, song vẫn mang tính lý luận sâu sắc, tính thời sự và thuyết phục để bạn đọc tham khảo.**

**T**ôi muốn nhấn mạnh: Trong những nhân tố tạo nên sức mạnh tổng hợp để đưa đất nước tiến lên, con người là nhân tố quan trọng bậc nhất, là nhân tố quyết định.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH) trước hết phải có con người XHCN. Chúng ta sẽ tiến lên, sẽ chiến thắng trong cuộc thách thức mới của thời đại, chủ yếu là bằng sức mạnh sáng tạo của con người Việt Nam XHCN.

Bởi vì đối tượng của sự thách thức, chính là con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam, và người đứng ra gánh vác nhiệm vụ phải giành thắng lợi trong cuộc thách thức ấy cũng chính là con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam. Con người luôn đứng ở trung tâm của mọi quá trình lịch sử, trên đất nước ta đã như vậy, ở các nước khác trên thế giới và trong toàn bộ lịch sử loài người cũng như vậy.

Con người Việt Nam, nhân dân Việt Nam đã sáng tạo ra lịch sử của dân tộc, làm nên những sự tích phi thường, xây dựng nên truyền thống vẻ vang trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước. Con người ấy sớm có tinh thần độc lập tự chủ,

lòng yêu nước nồng nàn, chí khí đấu tranh bất khuất, dũng cảm và thông minh trong chiến đấu, cần cù và sáng tạo trong lao động.

Thời đại ngày nay đòi hỏi con người Việt Nam mới phải là con người vừa cách mạng vừa khoa học, vừa có tinh thần làm chủ, vừa có năng lực làm chủ. Con người ấy kế thừa và không ngừng nâng cao những truyền thống tốt đẹp của dân tộc và của Đảng, phải thường xuyên đổi mới kiến thức văn hóa, nâng cao trình độ kỹ thuật và công nghệ, có thể lực mạnh khỏe, tâm hồn trong sáng, trí tuệ và tài năng ngày càng được phát huy. Và hơn thế nữa, con người ấy phải có tầm hiểu biết rộng lớn về chính trị, tư tưởng, về kinh tế và xã hội.

Song ở đây cần phải nhìn thẳng vào sự thật. Bên cạnh bản chất tốt đẹp và những tiến bộ lớn về nhiều mặt, con người Việt Nam hiện nay vẫn còn có những hạn chế và thói quen do nền sản xuất nhỏ lâu đời để lại. Đó là những ảnh hưởng của cách làm ăn tản mạn, bảo thủ trì trệ, thiếu đầu óc tổ chức. Trong những năm gần đây, các nhân tố tiêu cực trong xã hội đang làm xói mòn phẩm chất cao đẹp của con người Việt Nam mà Đảng đã dày

công vun đắp. Trong một bộ phận thể hệ thanh niên ngày nay, đang xuất hiện những hiện tượng thoái hóa về tinh thần và thể lực rất đáng lo ngại.

Một nhiệm vụ cực kỳ to lớn đặt ra cho Đảng và Nhà nước ta là phải chăm lo giáo dục và đào tạo con người Việt Nam, làm cho mỗi người đều trở nên những con người mới XHCN có đầy đủ phẩm chất và tài năng để đảm nhận công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước. Bởi vì, chất lượng toàn diện của con người Việt Nam XHCN là nhân tố quyết định vận mệnh của đất nước, tương lai của dân tộc. Bằng chính sách xã hội và bằng công tác giáo dục và đào tạo, chúng ta phải ra sức phấn đấu để không ngừng nâng cao chất lượng của con người mới Việt Nam trên hai phương diện: Thứ nhất, với tư cách là người làm chủ tập thể XHCN, thứ hai với tư cách là lực lượng sản xuất chủ yếu của xã hội nước ta, là “lực lượng sản xuất vĩ đại nhất” như Mác từng khẳng định.

Con người mới XHCN ở nước ta phải được rèn luyện và đào tạo trong quá trình tổng hợp của ba cuộc cách mạng, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt. Với những bước phát triển mới của cách mạng khoa học - kỹ thuật, cuộc cách mạng giáo dục phải được coi là một bộ phận hữu cơ không thể thiếu, phải mở rộng cửa của giáo dục cho khoa học và kỹ thuật.

“Giáo dục toàn diện”, “giáo dục thường xuyên”, “giáo dục liên tục”, giáo dục trong nhà trường, trong gia đình, trong xã hội, trong các cơ sở sản xuất, trong lực lượng vũ trang, trong các đoàn thể quần chúng. Nội dung của cuộc cách mạng giáo dục phải kết hợp chặt chẽ khoa học - kỹ thuật với lao động sản xuất. “Kết hợp lao động sản xuất của tất cả mọi người với việc giáo dục cho tất cả mọi người”.

1. Làm cho con người mới Việt Nam, từ giai cấp công nhân, nông dân lao động, trí thức XHCN, mọi công dân thuộc các tầng lớp, các dân tộc đều trở thành những con người mới, vừa cách mạng vừa khoa học. Với trình độ khác nhau và

ngày càng được nâng cao, mọi người đều tiếp cận với những kiến thức về văn hóa và khoa học, những tri thức về kỹ thuật và công nghệ mà xã hội cần đến trong những năm trước mắt. Đồng thời có được những dự trữ về kiến thức văn hóa và khoa học cao hơn, trình độ kỹ thuật và công nghệ hiện đại hơn, có như thế mới đáp ứng được yêu cầu sau này của sự nghiệp công nghiệp hóa nước nhà. Ở đây, cần phải nói đến vai trò và vị trí quan trọng của trên 14 triệu học sinh đại học, phổ thông. Tuy đang còn ở trên ghế nhà trường, nhưng vẫn là tiềm lực hùng hậu của cách mạng khoa học - kỹ thuật, là những người làm chủ tương lai của đất nước.

Bởi vậy, việc tiếp tục xây dựng và phát triển lực lượng khoa học và kỹ thuật một cách cân đối, đồng bộ, có chất lượng và cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển chung, với các hướng khoa học, kỹ thuật và kinh tế ưu tiên trong từng giai đoạn là một nhiệm vụ có tầm quan trọng lớn. Một mặt, phải tiếp tục đào tạo tốt đội ngũ cán bộ chuyên môn và nghiên cứu khoa học, cán bộ đầu ngành và liên ngành (cả khoa học xã hội, khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật). Đặc biệt chú trọng đào tạo các kỹ sư thực hành, kỹ sư thiết kế, kỹ sư công nghệ có trình độ cũng như các cán bộ quản lý kinh tế, quản lý xã hội, quản lý khoa học và kỹ thuật có tài năng. Mặt khác, phải đẩy mạnh hơn nữa việc đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật, công nhân lành nghề, đội ngũ nông dân lao động tiên tiến và có kỹ thuật; có chính sách để sử dụng tốt hơn, chăm lo đầy đủ hơn đến đời sống vật chất và tinh thần của đội ngũ này.

Khoa học là sự nghiệp của quần chúng. Vì vậy, tinh thần chủ động và sức mạnh sáng tạo của quần chúng, tiềm lực tinh thần và trí tuệ, trình độ làm chủ kỹ thuật và công nghệ, năng lực tổ chức và kỹ năng thực hành của hàng triệu người - từ những người lãnh đạo và quản lý cấp cao của Đảng và Nhà nước đến mỗi đảng viên, cán bộ, công nhân, nông dân và trí thức XHCN là nền

tảng, là động lực và là nguồn dự trữ chủ yếu để thực hiện chiến lược ổn định và đẩy nhanh sự phát triển kinh tế và xã hội, thực hiện công nghiệp hóa và xây dựng thành công CNXH ở nước ta.

Sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta ngày càng phát triển. Sự nghiệp ấy đặt ra những đòi hỏi ngày càng cao đối với nhân dân lao động, đối với mỗi con người Việt Nam. Vì vậy, con người Việt Nam mới phải tích cực và chủ động vươn lên, cải tiến và phát triển không ngừng lối suy nghĩ cũng như cách làm việc: Đổi mới tư duy, đổi mới phong cách công tác, xây dựng nếp sống mới.

Hơn nửa thế kỷ qua, trong thực tiễn chiến đấu và xây dựng, Đảng ta đã từng bước nắm vững phương pháp tư duy của chủ nghĩa Mác - Lênin. Ngày nay, trước tình hình mới, chúng ta cần phát triển phương pháp tư duy ấy lên một trình độ mới. Tư duy ấy đòi hỏi phải có nhận thức sâu sắc rằng: Khoa học là động lực thúc đẩy tiến lên và cốt lõi của tư duy ấy không phải cái gì khác hơn là phải phát hiện ra các hệ thống quy luật - từ những quy luật chung trong tình hình chung đến quy luật cụ thể trong từng tình hình cụ thể. Sự vật luôn đổi mới đòi hỏi chúng ta phải phát hiện được những quy luật trong tình hình mới.

Nói đến tư duy khoa học cũng tức là nói đến sự cần thiết không những phải tìm hiểu thế giới mà còn phải cải tạo thế giới. Cần thấm nhuần sâu sắc luận điểm cơ bản mà từ lâu Mác đã khẳng định: Trình độ phát triển kinh tế - xã hội của một nước không phải tùy thuộc trình độ hiểu biết khoa học ở nước ấy mà bằng trình độ ứng dụng thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Chúng ta đều biết rằng, nước Mỹ thường dẫn đầu trong các phát minh của khoa học tự nhiên, nhưng chính Nhật Bản lại là nước đã đi trước trong việc làm chủ và vận dụng các phát minh ấy, tạo nên những tiến bộ vượt bậc về kỹ thuật và công nghệ. Nước ta là một nước đang phát triển, chúng ta càng phải đặt lên hàng đầu

vấn đề ứng dụng thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, bao gồm cả những thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật đã kết luận ở nước ta cũng như ở các nước trên thế giới. Nghiên cứu cơ bản cần phải được định hướng vào đối tượng cụ thể là con người Việt Nam, điều kiện thiên nhiên nhiệt đới của nước ta và yêu cầu tạo nên cơ sở để làm chủ các kỹ thuật và công nghệ mới.

Tư duy mới là phải nhạy bén với cái mới, biết tiếp thu cái mới, cái tiến tiến, chống lại lối suy nghĩ cũ kỹ, lỗi thời. Muốn đưa nền kinh tế - xã hội nước ta tiến lên, chúng ta không thể dừng lại ở cái cũ, cái hiện nay. Điều quan trọng chúng ta phải thấy trước những nhu cầu mới của cuộc sống, phát hiện những quy luật mới, những khả năng mới của khoa học, kỹ thuật và công nghệ. Từ đó, hướng mọi hoạt động khoa học vào những cái mới, tạo điều kiện cho những mầm mống mới nảy sinh và phát triển. Cho nên, những lễ thói bảo thủ, an phận là kẻ thù của khoa học. Tư tưởng tiến công thuộc về bản chất của tư duy khoa học.

Tri thức khoa học bao gồm những giá trị tri thức không những của dân tộc ta mà của cả loài người tiên bộ. Hơn nữa, trong điều kiện về khoa học cũng như về kỹ thuật và công nghệ, nước ta còn ở trong tình trạng trì trệ và lạc hậu. Chúng ta càng phải biết coi trọng và tiếp thu những thành tựu khoa học và tiến bộ kỹ thuật của thế giới. Cách mạng khoa học - kỹ thuật hiện đang phát triển với nhịp độ cao. Tư duy khoa học của chúng ta, phải nhìn lên phía trước, nhanh chóng tiếp thu những phát minh của thời đại.

Tư duy mới, phong cách mới. Khi nói đến phong cách công tác, các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin thường nói đến tinh thần cách mạng Nga và đầu óc thực tế Mỹ. Trải qua lịch sử lâu đời, con người Việt Nam đã tự rèn luyện lấy một phong cách sống và làm việc đầy tinh thần tiên thủ và chứa đựng khả năng hành động thực tiễn lớn. Trong thực tiễn hiện nay, để xây dựng xã

hội mới, nền kinh tế mới, con người mới Việt Nam cần có tiếp tục sự đổi mới về phong cách.

Chúng ta đã từng nói nhiều đến sự cần thiết phải đổi mới phong cách làm việc, tác phong công tác. Nhưng cũng từ lâu đã tồn tại dai dẳng một tác phong cực kỳ tiêu cực, đó là tác phong nói mà không làm. Chúng ta thử điểm lại những nghị quyết hay quyết định từ hơn một thập kỷ lại đây. Biết bao vấn đề chúng ta đã đề ra như là những yêu cầu cấp bách, nghị quyết sau tiếp theo nghị quyết trước. Nhưng cuối cùng, việc tổ chức thực hiện vẫn không đưa lại hiệu quả gì hoặc chỉ đưa lại hiệu quả không đáng kể. Nhiệm vụ đề ra càng cấp thiết thì tổ chức thực hiện càng chậm chạp. Do vậy, nói đến tác phong công tác, thì trước hết, phải nói đến phong cách lời nói đi đôi với việc làm, nói là làm, nói ít làm nhiều. Cần lên án cái tác phong xấu xa nói mà không làm, phải bài xích nó, xóa bỏ nó đi.

Trong nghiên cứu khoa học, phải xây dựng phong cách học đi đôi với hành, lý luận phải gắn liền với thực tiễn. Có học hàm, học vị để đánh giá trình độ của cán bộ là cần thiết. Nhưng cần phải đấu tranh kiên quyết chống lại lối học “khoa cử”, chỉ biết chạy theo và coi trọng văn bằng học vị mà coi nhẹ thực hành, coi nhẹ kỹ thuật và công nghệ. Bởi lẽ, nền kinh tế và xã hội của nước ta sẽ tiến lên nhanh hay chậm là tùy thuộc ở chỗ khoa học thông qua kỹ thuật và công nghệ, thông qua các hình thức và phương pháp quản lý đã tác động như thế nào vào nền sản xuất, vào mọi mặt của đời sống kinh tế và xã hội. Hơn nữa, chỉ có gắn liền với thực tiễn thì khoa học mới có thể phát triển được. Khoa học phải trở thành “một chức năng của quá trình sản xuất”, “nền sản xuất, trở thành phạm vi ứng dụng của khoa học, thành một nền sản xuất khoa học thực nghiệm sáng tạo ra của cải vật chất”.

2. Từ một nền sản xuất nhỏ lạc hậu, lao động phần lớn mang tính thủ công, tiến thẳng lên CNXH, chúng ta không chỉ thiếu một cơ sở vật

chất kỹ thuật của CNXH - một nền công nghiệp sản xuất lớn hiện đại, mà còn thiếu cả phong cách làm việc, tác phong công tác của con người lao động trong nền sản xuất lớn. Bởi vậy, cần phải xây dựng cho được phong cách làm việc khoa học, tác phong công tác của giai cấp công nhân - tác phong công nghiệp. Ra quyết định thì nhất định phải có cơ sở khoa học, dựa vào kết quả của điều tra nghiên cứu, tránh lề thói tùy tiện. Thực hiện quyết định thì phải có tổ chức, có kế hoạch, có kỷ luật, có kiểm tra. Phong cách công tác mới phải coi “kỷ luật lao động là then chốt của toàn bộ công cuộc xây dựng kinh tế của CNXH”.

Đội ngũ cán bộ khoa học và kỹ thuật của chúng ta trong hoạt động của mình, phải cùng với nhân dân lao động xây dựng nên nếp sống mới, một nếp sống mang đầy đủ tính ưu việt của CNXH và truyền thống tốt đẹp của dân tộc. “Sống, học tập và làm việc theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Sống giản dị, lành mạnh; cần kiệm, liêm chính, chí công, vô tư.

Khoa học là bản chất của sự vật. Ngay trong cuộc sống hàng ngày, người cán bộ khoa học phải biết tôn trọng thực chất; tránh ba hoa, hình thức, phô trương; phải cách mạng, khoa học, trung thực, đoàn kết. Luôn luôn đoàn kết và hợp tác, tạo điều kiện cho mọi tài năng phát triển, nhất là đối với các cán bộ khoa học trẻ. Biết tập hợp lực lượng và hành động thống nhất vì sự nghiệp chung, vì lợi ích chung. Đồng thời kiên quyết chống mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội trong hoạt động khoa học và kỹ thuật. Tổ chức công việc một cách khoa học, làm việc có kỷ luật, có kỹ thuật, có năng suất và hiệu quả cao. Hăng say học tập và nghiên cứu, hăng say ứng dụng và triển khai có hiệu quả vào thực tiễn cuộc sống. “Học, học nữa, học mãi”. Học để hiểu biết và hiểu biết là để hành động. Hành động có lý tưởng và mục đích rõ ràng: “Vì độc lập tự do, vì CNXH, vì hạnh phúc của nhân dân”.

*Theo Diễn đàn tri thức KHCN Ninh Bình*